

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HNGĐ-ST

Ngày 31 tháng 8 năm 2021

“V/v: Tranh chấp Hôn nhân và Gia đình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Hữu Lực

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Tiến Dũng

bà Nguyễn Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: bà Trần Thị Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Lô.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên tòa: bà Trịnh Hoàng Miên - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 47/2021/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2021 về việc "Tranh chấp Hôn nhân và gia đình", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: anh Vũ Duy H, sinh ngày 17/8/1982

Nơi cư trú: Tổ dân phố Tam Giáp, phường Duy Hải, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

Bị đơn: chị Nguyễn Thị H, sinh ngày 02/7/1989

Nơi cư trú: thôn Yên Thiết, xã Quang Yên, huyện Sông Lô, Vĩnh Phúc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 16/4/2021 và các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là anh Vũ Duy H trình bày:

Anh kết hôn với chị H ngày 03/4/2015, trước khi kết hôn được tự do tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND phường Duy Hải, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam. Sau khi kết hôn, chị H về chung sống cùng gia đình anh. Quá trình vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được khoảng 05 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tin tưởng nhau nên dần đến thường hay cãi, chửi nhau và không quan tâm đến nhau. Cuối năm 2015 chị H về nhà bố, mẹ đẻ ở, vợ chồng sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ cho đến nay. Anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh xin được ly hôn với chị H.

Về con chung: Anh và chị H không có con chung, hiện nay chị H không mang thai cùng anh.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn là chị Nguyễn Thị H vắng mặt tại phiên tòa nh trong biên bản lấy lời khai ngày 18/6/2021, chị H trình bày:

Chị cũng xác định về điều kiện kết hôn, thời gian kết hôn, quá trình vợ chồng chung sống và nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn như anh H trình bày là đúng. Nay chị cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn anh H đề nghị xin ly hôn thì chị cũng đồng ý.

Về con chung: vợ chồng không có con chung, hiện nay chị không mang thai.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô phát biểu quan điểm: Trong quá trình giải quyết vụ án cho đến giai đoạn Hội đồng xét xử, nghị án đã thực hiện đầy đủ, trình tự đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về đường lối giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử cho anh H và chị H được ly hôn; về con chung, tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức do anh H, chị H không đề nghị giải quyết nên không xem xét; về án phí, anh H phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Căn cứ vào đơn khởi kiện, tài liệu kèm theo đơn khởi kiện của anh Vũ Duy H và các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án. Xác định đây là quan hệ tranh chấp Hôn nhân và gia đình “Xin ly hôn ...”. Bị đơn là chị Nguyễn Thị H có địa chỉ tại xã Quang Yên, huyện Sông Lô nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Sông Lô theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Đối với anh H là nguyên đơn mặc dù vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên anh đã có đơn đề nghị tòa án giải quyết vắng mặt đúng theo quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Chị H mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nh vẫn cô tình vắng mặt không có lý do chính đáng. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh H và chị H.

[2] Nội dung vụ án: Cuộc hôn nhân giữa anh Vũ Duy H và chị Nguyễn Thị H là cuộc hôn nhân hợp pháp, xây dựng trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Quá trình vợ chồng chung sống do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tin tưởng nhau nên từ đó dần dần thường xuyên cãi, chửi nhau nhiều và không quan tâm đến nhau. Cuối năm 2015 chị H bỏ về nhà bố, mẹ đẻ ở,

vợ chồng sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ cho đến nay. Nay anh H và chị H cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị tòa án giải quyết cho anh, chị được ly hôn. Xét đề nghị của anh H và chị H là tự nguyện, không trái quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Về con chung: anh H, chị H xác định không có, không đề nghị giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: anh H, chị H không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: anh Vũ Duy H phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu án phí, lệ phí Tòa án;

Xử: Cho anh Vũ Duy H và chị Nguyễn Thị H được ly hôn.

Về con chung: anh H, chị H xác định không có, không đề nghị giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công sức, công nợ: anh H, chị H cùng không đề nghị giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: anh Vũ Duy H phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nh được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai số: AA/2017/0009214 ngày 16/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Lô. Anh H đã nộp đủ án phí.

Anh H và chị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc được niêm yết tại UBND nơi anh, chị cư trú.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sông Lô;
- Chi cục THADS Sông Lô;
- UBND phường Duy Hải, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Hữu Lực

